

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**   **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 850/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động  
của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2017**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của  
Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế  
thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân  
từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015 và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP  
ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị  
định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ;

Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ  
quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ  
về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công  
lập giai đoạn 2014 - 2017;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của  
Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường  
Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2017 (sau đây gọi tắt là  
Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu chung

Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trường)  
chủ động khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao chất lượng hoạt  
động một cách toàn diện, cung cấp các hình thức đào tạo đa dạng phục vụ xã hội  
học tập; phấn đấu phát triển thành trường đại học định hướng ứng dụng, hiện đại  
có chất lượng trong khu vực; bảo đảm các đối tượng chính sách, đối tượng thuộc  
hộ nghèo có cơ hội học tập tại Trường.

## 2. Mục tiêu cụ thể

- a) Nâng cao chất lượng đào tạo thông qua việc phát triển các chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng, gắn với nhu cầu xã hội, thực tiễn nghề nghiệp và xu thế phát triển của thế giới; xây dựng cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại, bảo đảm chuẩn kiến thức và kỹ năng của người học sau khi tốt nghiệp.
- b) Xây dựng cơ chế quản lý và hoạt động theo mô hình trường đại học định hướng ứng dụng, hiện đại với quy trình quản trị chuyên nghiệp dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin nhằm khai thác các nguồn lực hiện có và tiềm năng của Trường một cách hiệu quả nhất.
- c) Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, nhất là nghiên cứu ứng dụng phục vụ cho đào tạo và nhu cầu của xã hội. Tăng nguồn thu từ các hoạt động khoa học và dự án nghiên cứu.
- d) Nâng cấp hệ thống đào tạo từ xa của Trường phục vụ xã hội học tập trên cơ sở ứng dụng công nghệ hiện đại, bao gồm hệ thống đào tạo trực tuyến, trung tâm sản xuất học liệu và trung tâm khảo thí.
- đ) Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên, nghiên cứu viên, viên chức của Trường; bảo đảm chất lượng đầu ra của sinh viên tốt nghiệp theo cam kết với xã hội.
- e) Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học với mạng lưới các trường đại học mở trên thế giới.
- g) Mở rộng các hoạt động hỗ trợ sinh viên trong học tập, thực hành, nghiên cứu khoa học nhằm phát triển, nâng cao các kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp.
- h) Thực hiện chính sách học bổng khuyến khích học tập, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các sinh viên thuộc đối tượng chính sách, hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn có cơ hội được học tập tại Trường.

## II. NỘI DUNG ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG

Trường được thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các nội dung sau đây:

### 1. Về thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học

- a) Quyết định mở ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo nhu cầu xã hội khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, phù hợp với định hướng phát triển của Trường.
- b) Xác định chỉ tiêu tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh theo đề án tuyển sinh của Trường, bảo đảm tính công khai, minh bạch và thực hiện chế độ ưu tiên trong tuyển sinh theo quy định.
- c) Quyết định chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy; ngôn ngữ giảng dạy; phương pháp thi; kiểm tra đánh giá kết quả học tập; giáo trình, học liệu và quản lý đào tạo; in, cấp phát và quản lý văn bằng, chứng chỉ; bảo đảm chuẩn đầu ra mà Trường đã cam kết.

d) Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục đại học theo quy định để bảo đảm chất lượng đào tạo.

d) Quyết định hoạt động nghiên cứu khoa học; khuyến khích việc ứng dụng và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học gắn với thị trường và nhu cầu xã hội; quyết định tham gia các nhiệm vụ khoa học công nghệ, dịch vụ khoa học công nghệ, tổ chức hội thảo với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

e) Quyết định liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo trong nước; liên kết với các cơ sở đào tạo nước ngoài là các trường đại học, các tổ chức đào tạo có uy tín trên thế giới.

g) Thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, bao gồm dịch vụ do Nhà nước đặt hàng.

## 2. Về tổ chức bộ máy, nhân sự

a) Quyết định và chịu trách nhiệm về việc thành lập mới, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị trực thuộc; quy định chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các đơn vị trực thuộc bảo đảm phát huy hiệu quả hoạt động của bộ máy.

b) Quyết định số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm, tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ viên chức, nhân viên hợp đồng trên cơ sở quy chế và chủ trương được Hội đồng trường thông qua, phù hợp với yêu cầu phát triển của Trường; ký kết hợp đồng làm việc và hợp đồng lao động, quản lý, sử dụng và chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định việc giao kết hợp đồng lao động với giảng viên, nhà khoa học, nhà quản lý trong nước và ngoài nước để thực hiện các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học của Trường, đáp ứng các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo.

## 3. Về tài chính

### a) Học phí

Trường thu học phí theo kế hoạch như sau:

Đơn vị: Triệu đồng/người học/năm học

Học phí Năm học	2014 - 2015	2015 - 2016	2016 - 2017
Mức thu học phí bình quân tối đa (của chương trình đại trà, trình độ đại học, chính quy)	11,00	13,00	15,00

- Trường thực hiện tính toán và công khai mức thu học phí cụ thể cho từng nhóm ngành, chuyên ngành, chương trình đào tạo trước khi tuyển sinh, bảo đảm mức thu học phí bình quân (của chương trình đại trà) không vượt quá mức thu học phí bình quân tối đa của Trường theo quy định tại Quyết định này.

- Trường quyết định mức trần học phí đối với trình độ đào tạo tiến sĩ bằng 2,5 lần; thạc sĩ bằng 1,5 lần mức học phí bình quân tối đa nêu trên; học phí đào tạo theo phương thức giáo dục thường xuyên bao gồm 02 hình thức:

+ Hình thức vừa làm vừa học: mức học phí không vượt quá 1,5 lần mức học phí chính quy cùng cấp học và cùng nhóm ngành nghề đào tạo;

+ Hình thức đào tạo từ xa: mức học phí không vượt quá mức học phí chính quy cùng cấp học và cùng nhóm ngành nghề đào tạo.

- Đối với các đối tượng đã nhập học trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành, Trường thu học phí với mức tăng tối đa năm sau không quá 30% của năm trước liền kề kể từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành.

- Trường quyết định mức thu học phí đối với các chương trình đặc thù theo đề án mở chương trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thu sự nghiệp, dịch vụ

Trường thực hiện các hoạt động dịch vụ và hỗ trợ đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo và phục vụ người học. Khoản thu từ các hoạt động này được xác định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tính lũy hợp lý. Trường thực hiện công khai các khoản thu sự nghiệp ngoài học phí theo quy định.

c) Tiền lương và thu nhập

Ngoài tiền lương ngạch, bậc theo quy định của Nhà nước, Trường quyết định thu nhập tăng thêm của người lao động từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định, theo Quy chế chi tiêu nội bộ, bảo đảm công bằng và minh bạch.

d) Sử dụng nguồn thu

- Thực hiện tự chủ và chịu trách nhiệm trong lập kế hoạch và quyết định sử dụng kinh phí từ các nguồn thu hợp pháp của Trường để bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, tiếp tục đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, đào tạo nhân lực và bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học.

- Sau khi thực hiện bù đắp các chi phí thường xuyên, phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại của Trường được trích lập các quỹ sau: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp (tối thiểu 25% chênh lệch thu chi); Quỹ khen thưởng; Quỹ phúc lợi; Quỹ dự phòng ổn định thu nhập và các quỹ hỗ trợ sinh viên.

- Khoản thu học phí và các khoản thu sự nghiệp được gửi tại ngân hàng thương mại; toàn bộ tiền lãi từ tiền gửi ngân hàng được sử dụng để lập các quỹ hỗ trợ sinh viên.

#### 4. Chính sách học bổng, học phí

a) Trường hỗ trợ toàn bộ phần chênh lệch giữa mức học phí của Trường so với mức học phí được miễn, giảm theo quy định của Nhà nước đối với các sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn, giảm học phí theo quy định kể từ khóa tuyển sinh sau thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành.

b) Ngoài các đối tượng được miễn, giảm học phí theo chính sách của Nhà nước, Trường xây dựng, thực hiện chính sách học bổng, khuyến khích học tập dành cho sinh viên học tập xuất sắc và sinh viên là đối tượng chính sách.

#### 5. Về đầu tư, mua sắm

a) Chủ động cân đối nguồn thu và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đầu tư phát triển tổng thể cơ sở vật chất của Trường theo kế hoạch phát triển Trường.

b) Quyết định sử dụng tài sản, cơ sở vật chất và giá trị thương hiệu của Trường để liên doanh, liên kết, thực hiện các hoạt động đào tạo, khoa học công nghệ, hoạt động kinh doanh, dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của Trường và có trách nhiệm bảo tồn và phát triển tài sản của nhà nước.

#### 6. Về cơ chế giám sát

a) Trường sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế bảo đảm công khai, minh bạch; khẩn trương thành lập Hội đồng trường, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phát huy dân chủ, theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng trường quyết định về chiến lược và phương hướng hoạt động của Trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường; việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động và việc triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Trường công khai Quy chế chi tiêu nội bộ. Quy chế chi tiêu nội bộ được thông qua tại Hội nghị Đại biểu cán bộ, công chức, viên chức của Trường.

c) Trường công khai Quy chế giám sát của giảng viên, cán bộ, viên chức, người học và các tổ chức xã hội đối với hoạt động của Trường.

7. Trường thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017 và các văn bản khác có liên quan.

#### Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ, ngành, địa phương có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quy định tại Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017 và các quy định pháp luật có liên quan khác thực hiện việc kiểm tra, thanh tra và hỗ trợ Trường trong quá trình triển khai Quyết định này.

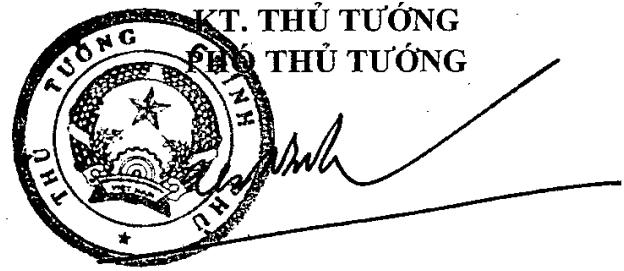
2. Các cơ quan nhà nước có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ Trường trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng Trường.

#### Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: GD&ĐT, TC, KH&ĐT, NV;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Trường Đại học Mở TP.Hồ Chí Minh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TTK HĐGD, TGĐ Công TT&DT, các Vụ: TCCV, KTTH, PL, TKBT, HC;
- Lưu: VT, KGVX (3b). 42



Vũ Văn Ninh